

Ngày 30/06/2025	34,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	38.6%	-1.6%	6.6%

	Q2/25	
ROE	28.6%	+/- YoY ▼ 1.8%

	Q2/25		
DT thuần	1,212	QoQ	YoY
		▲ 440 ▲ 57.0%	▲ 99.0 ▲ 8.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,984	YoY
		▲ 156 ▲ 8.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	276	QoQ	YoY
		▲ 37.0 ▲ 15.6%	▲ 13.0 ▲ 5.1%
	tỷ VNĐ		

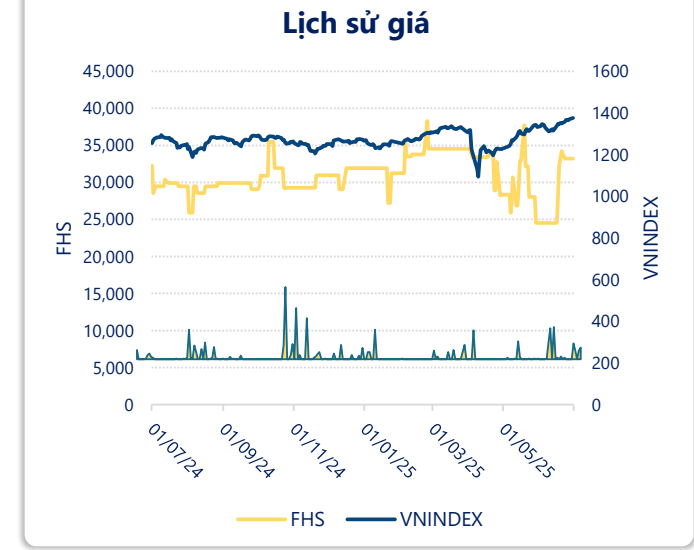
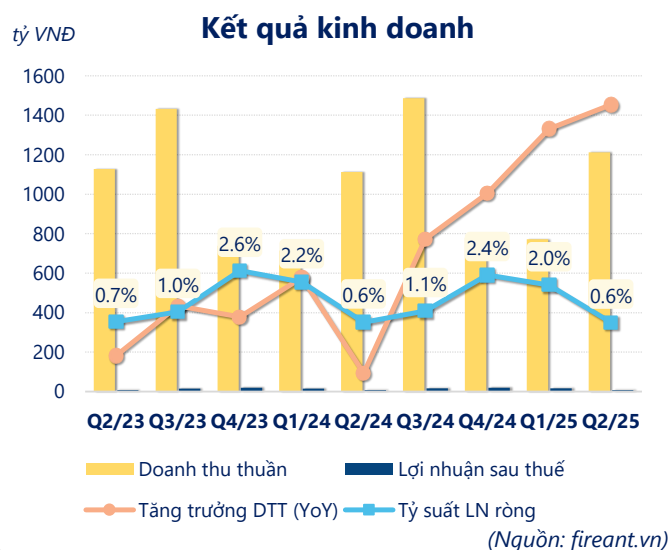
	6T 2025	
LN gộp	515	YoY
		▲ 28.0 ▲ 5.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	9.38	QoQ	YoY
		▼ 9.62 ▼ 50.6%	▲ 1.23 ▲ 15.1%
	tỷ VNĐ		

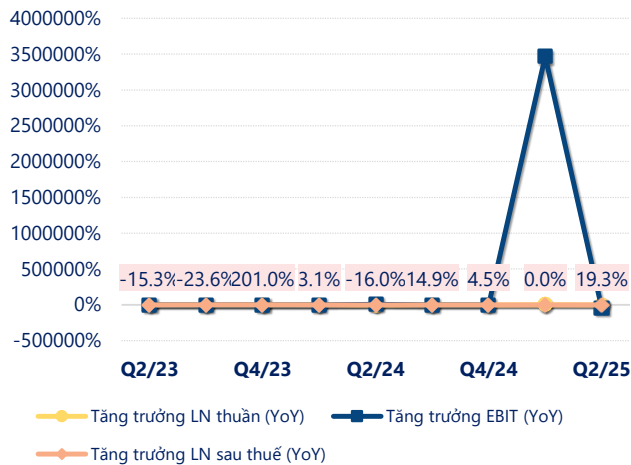
	6T 2025	
LN thuần	28.4	YoY
		▲ 1.40 ▲ 5.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	7.65	QoQ	YoY
		▼ 8.15 ▼ 51.6%	▲ 0.64 ▲ 9.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	23.5	YoY
		▲ 1.00 ▲ 4.1%
	tỷ VNĐ	

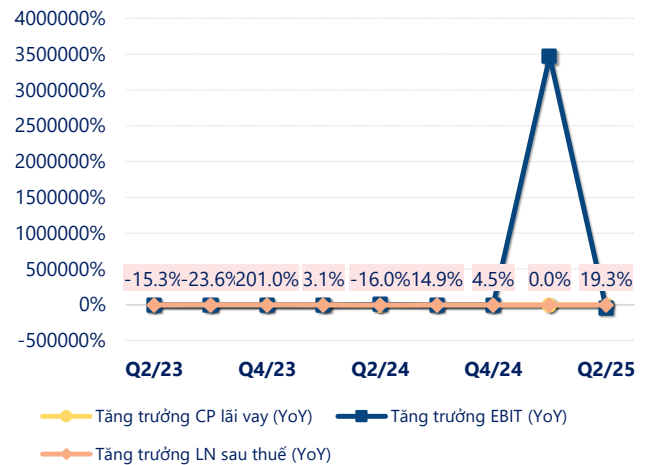


Tăng trưởng lợi nhuận



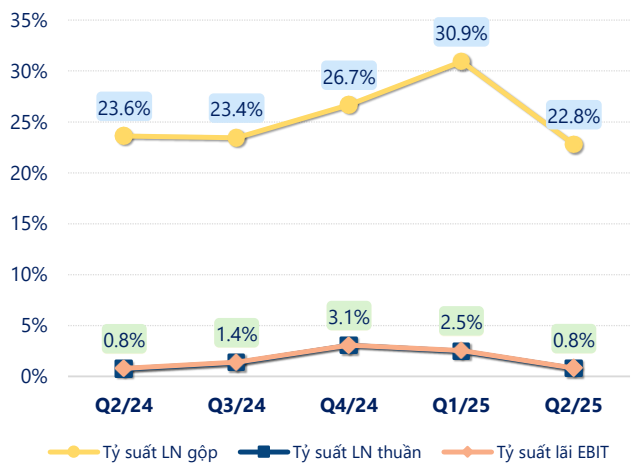
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



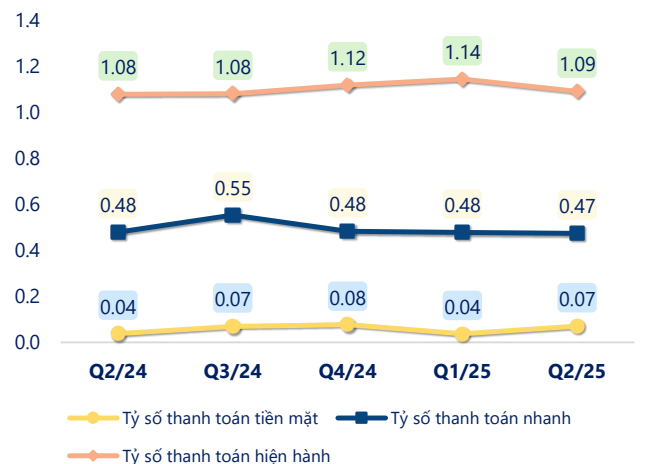
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



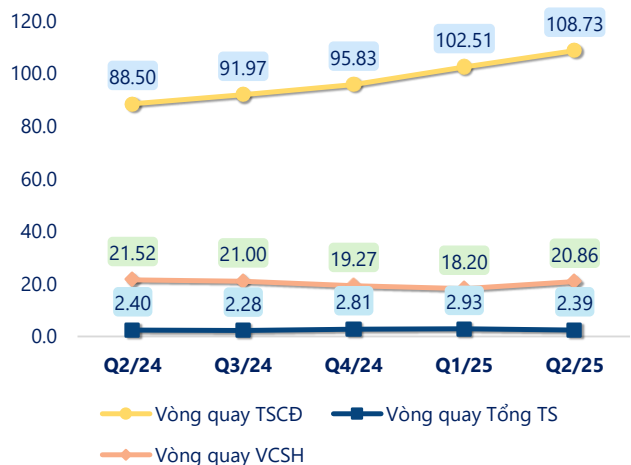
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



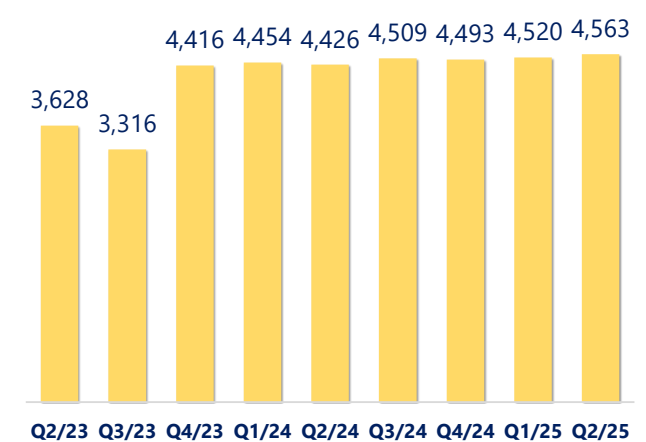
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,212	1,113	8.9%	1,984	1,828	8.5%
Giá vốn hàng bán	936	850	10.1%	1,469	1,340	9.6%
Lợi nhuận gộp	276	263	5.1%	515	487	5.7%
Doanh thu HĐTC	2.92	2.42	20.9%	10.4	12.7	-18.1%
Chi phí TC	0.08	0.14	-45.2%	0.14	0.17	-14.4%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	237	225	5.2%	441	420	5.0%
Chi phí QLDN	33.1	32.0	3.5%	55.7	52.6	5.8%
LN thuần từ HĐKD	9.38	8.15	15.1%	28.4	27.0	5.3%
Lợi nhuận khác	0.31	0.61	-48.4%	0.91	1.16	-22.1%
LN trước thuế	9.70	8.76	10.7%	29.3	28.1	4.1%
Lợi nhuận sau thuế	7.65	7.01	9.2%	23.5	22.5	4.1%
LNST của CĐ cty mẹ	7.59	7.04	7.8%	23.4	22.5	4.0%

(Nguồn: fireant.vn)

